

Số: /BC-SVHTTDL

Nam Định, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính Quý III năm 2021

Thực hiện văn bản hướng dẫn số 2534/SNV-CCHC ngày 11/12/2020 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch năm và Báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2021. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo công tác cải cách hành chính (CCHC) Quý III năm 2021, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC)

Trên cơ sở ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Sở, các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra, Sở đã thực hiện và hoàn thành 75% Kế hoạch đã đề ra.

2. Công tác chỉ đạo điều hành

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, trong Quý III năm 2021, Sở VHTTDL đã chỉ đạo các phòng chuyên môn rà soát TTHC theo Quyết định của Bộ VHTTDL, trình UBND tỉnh Tờ trình số 822/TTr-SVHTTDL ngày 04/8/2021 Tờ trình Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch, Nghệ thuật biểu diễn, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở VHTTDL; Tờ trình số 858/TTr-SVHTTDL ngày 12/8/2021 Về việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Du lịch, lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VHTTDL; Thông báo số 717/TB-SVHTTDL ngày 13/7/2021 về việc hướng dẫn thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Hướng dẫn số 796/HD-SVHTTDL ngày 29/7/2021 về việc Hướng dẫn Phòng chống dịch Covid - 19 trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh; Kịp thời trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 808/TTr-SVHTTDL ngày 31/7/2021 về việc hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Tờ trình số 864/TTr-SVHTTDL ngày 13/8/2021 về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí hướng dẫn viên du lịch gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Thường xuyên Kiện toàn Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính khi có sự thay đổi hay điều chỉnh về nhân sự các phòng, đơn vị, Kịp thời ban hành quy chế hoạt

động của Ban Chỉ đạo để hoạt động có hiệu quả¹; Trong Quý III, năm 2021 Sở đã tổ chức họp, đánh giá kiểm điểm kết quả CCHC năm 2020, chỉ ra những hạn chế của các phòng, đơn vị và hướng khắc phục để làm tốt kết quả CCHC năm 2021 cụ thể: Báo cáo số 718/BC-SVHTTDL ngày 14/7/2021 Báo cáo Phân tích, đánh giá, kiểm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở.

Công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị; những sáng kiến hay, cách làm hay để thực hiện hiệu quả công tác Cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

Mọi thủ tục, hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng đều nộp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ Doanh nghiệp tỉnh Nam Định của tỉnh và dịch vụ Bưu chính công ích theo quy định.

3. Công tác Kiểm tra cải cách hành chính

Công tác tự kiểm tra trong công tác cải cách hành chính của Sở được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đúng quy định, thực chất theo đúng nội dung của Kế hoạch

4. Công tác thông tin tuyên truyền

Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng công tác cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành thông qua các cuộc họp giao ban, hệ thống quản lý văn bản, Cổng Thông tin điện tử của Sở, các Trang website của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Tiếp tục quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử, hộp thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc, nhằm đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

- Việc ban hành các Đề án, chính sách trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan:

Việc xây dựng các Đề án, chính sách đang được các phòng, đơn vị tiếp tục tham mưu. Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án số 1255/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 về việc phê duyệt Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt ở tỉnh Nam Định đến năm 2030”.

Đề án sắp xếp kiện toàn các cơ quan, đơn vị theo Nghị định đã trình UBND tỉnh phê duyệt².

¹Quyết định số 268/QĐ-SVHTTDL ngày 16/7/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

²Tờ Trình số 910/TTr-SVHTTDL ngày 23/8/2021 V/v phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định (kèm theo Đề án số 911/ĐA-

- *Tình hình triển khai và kết quả xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):*

Tiếp tục nâng cao chất lượng, kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu, xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới đảm bảo tính kịp thời, hợp pháp, đồng bộ, khả thi của hệ thống văn bản theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Trong Quý III, Sở đã tổ chức triển khai nhiều văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến các lĩnh vực Văn hóa, Thể thao, Du lịch và Gia đình.

- *Tình hình triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát:*

Công tác rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được Sở thực hiện thường xuyên, chưa phát hiện văn bản nào trái luật, không đảm bảo quy định.

- *Việc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, UBND tỉnh ban hành trên các lĩnh vực thuộc quản lý của ngành:*

Sở VHTTDL nghiêm túc triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, UBND tỉnh tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành. Giao Thanh tra Sở phối hợp với các phòng chuyên môn thường xuyên kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính đảm bảo đầy đủ, kịp thời. Sở đã chỉ đạo việc rà soát, bổ sung những thủ tục hành chính mới theo chỉ đạo của Bộ VHTTDL, bãi bỏ những bộ thủ tục không còn hiệu lực³.

- *Tình hình thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; mức độ thực hiện kế hoạch và xử lý kết quả theo dõi tình hình thực thi pháp luật:*

Trong Quý III tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1150/KH-SVHTTDL ngày 16/12/2020 về việc kiểm tra rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Sở VHTTDL; Kế hoạch số 42/KH-SVHTTDL ngày 13/01/2021 về việc ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 của Sở VHTTDL; Kế hoạch số 132/KH-SVHTTDL ngày 09/2/2021 về việc ban hành công tác Tư pháp năm 2021 của Sở VHTTDL.

- *Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ cơ quan như: Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế*

SVHTTDL ngày 23/10/2021 V/v điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định).

- Quyết định số 1854/QĐ-UBND Nam Định, ngày 27/8/2021 Về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

³Báo cáo số 744/SVHTTDL-KHTC ngày 20/7/2021 về việc Tổng kết Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021"; Báo cáo số 745/BC-SVHTTDL ngày 20/7/2021 Tổng kết chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

quản lý và sử dụng tài sản công, Quy chế Thi đua khen thưởng, Quy chế nâng lương trước thời hạn, Thông báo phân công công việc của Ban giám đốc Sở... được kiện toàn, sửa đổi, bổ sung khi có văn bản hướng dẫn của các ban ngành và sự thay đổi nhân sự tại cơ quan;

2. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Về rà soát, kiểm soát đánh giá thực hiện các quy định về TTHC

Sở đã chỉ đạo việc rà soát, bổ sung những thủ tục hành chính mới theo chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bãi bỏ những bộ thủ tục không còn hiệu lực; đồng thời, chỉ đạo các phòng quản lý nhà nước rà soát các thủ tục hành chính và thực hiện cắt giảm các bước tối thiểu hóa theo quy định⁴; ngoài các thủ tục hành chính do cơ quan có thẩm quyền ban hành để giảm bớt phiền hà các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực ngành phụ trách, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không thực hiện việc ban hành thêm các thủ tục hành chính nào khác.

b) Về công khai thủ tục hành chính

Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang thực hiện 142 thủ tục hành chính trong đó có 126 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, 16 thủ tục hành chính cấp tỉnh; 20 thủ tục hành chính cấp huyện; 07 thủ tục hành chính cấp xã do UBND tỉnh công bố được công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở và trang Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định.

Sở VH TTDL đã tiếp tục rà soát và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt công bố sửa đổi bổ sung các thủ tục hành chính khi có Quyết định công bố của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo đúng thời gian và quy định⁵.

Tiếp tục thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP và Thông tư 01/2018/TT-VPCP, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 23/9/2019 của Ủy ban nhân dân

⁴Báo cáo số 794/BC - SVHTTDL ngày 28/7/2021 Báo cáo đơn giản hóa Thủ tục hành chính năm 2021 của Sở VH TTDL;

⁵Tờ trình số 822/TTr-SVHTTDL ngày 04/8/2021 Tờ trình Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Du lịch, Nghệ thuật biểu diễn, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở VH TTDL; Tờ trình số 858/TTr-SVHTTDL ngày 12/8/2021 Về việc xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực Du lịch, lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TTDL;

- Quyết định số 1681/QĐ-UBND, ngày 09/08/2021 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 27/08/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

tỉnh về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TTDL thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh đảm bảo 100% thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm và có 130/142 (91,5%) số thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Kết quả: Tính từ 15/6/2021 đến 14/9/2021, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tiếp nhận 50 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính, trong đó: 11 hồ sơ lĩnh vực du lịch, 02 hồ sơ lĩnh vực Di sản, 37 hồ sơ lĩnh vực văn hoá cơ sở. Đã giải quyết trước hạn, đúng hạn 50 hồ sơ (100%), không có hồ sơ quá hạn.

(Có biểu kèm theo)

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Từ ngày 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021)

| STT | Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp | Số hồ sơ nhận giải quyết | | | | Kết quả giải quyết | | | | | |
|------------------|---|--------------------------|-----------------------------|------------------------|--|------------------------|-------------------|-------------|--------------------------|--------------|----------|
| | | Tổng số | Trong đó | | | Số hồ sơ đã giải quyết | | | Số hồ sơ đang giải quyết | | |
| | | | Số mới tiếp nhận trực tuyến | Số kì trước chuyển qua | Số mới tiếp nhận (trực tiếp, hoặc dịch vụ bưu chính) | Tổng số | Trả đúng thời hạn | Trả quá hạn | Tổng số | Chưa đến hạn | Quá hạn |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) |
| 1 | Lĩnh vực Di sản | 2 | 2 | 0 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Lĩnh vực Du Lịch | 11 | 11 | 0 | 0 | 11 | 11 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Lĩnh vực Thể thao | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Lĩnh vực Văn hóa | 37 | 37 | 0 | 0 | 37 | 37 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Lĩnh vực Nội vụ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Lĩnh vực Gia đình | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tổng cộng | | 50 | 50 | 0 | 0 | 50 | 50 | 0 | 0 | 0 | 0 |

- Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích: 18/50 Tổng số hồ sơ nhận kết quả qua Bưu chính công ích; 32/50 Hồ sơ nhận trực tuyến.

- Về khảo sát mức độ hài lòng của người dân:

Sở VH TTDL nhận được 50 phiếu đánh giá trực tuyến của tổ chức, cá nhân thực hiện giao dịch tại lĩnh vực của Sở. Tỷ lệ hài lòng đạt 100%; không có đánh giá không hài lòng hay chưa hài lòng.

c) Về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

Các thủ tục hành chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thực hiện nghiêm túc đúng quy định của Trung ương, của tỉnh về nội dung, hồ sơ, thời gian thực

hiện đều được cắt giảm tối thiểu so với quy định. Hệ thống tiếp nhận và trả lời kiến nghị của doanh nghiệp: <https://pakn.dichvucong.gov.vn/> được công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ Doanh nghiệp tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Sở, trang dịch vụ công trực tuyến tỉnh Nam Định nên thuận tiện cho người dân, tổ chức đến liên hệ làm việc. Chỉ đạo bộ phận trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, cán bộ, công chức làm đầu mối trực tiếp tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính tiếp nhận đầy đủ các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết⁶. 100% kết quả được trả trước hạn, đúng hạn, không để tồn đọng, quá thời gian quy định.

Đến thời điểm báo cáo chưa có trường hợp đơn thư khiếu nại, phản ánh về Cán bộ, công chức của Sở có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

3. Cải cách hành chính bộ máy nhà nước

- Việc rà soát và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức:

Thực hiện Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được UBND tỉnh phê duyệt. Việc sắp xếp vị trí việc làm được đảm bảo đúng quy định không có sự chồng chéo giữa các cán bộ, công chức.

- Công tác quản lý và sử dụng biên chế:

Thực hiện rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy, bố trí cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, phù hợp chuyên môn, góp phần phát huy tính chủ động, sáng tạo của Cán bộ, công chức, viên chức; Thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo tinh thần của Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Sở đã hoàn thành việc Rà soát, sắp xếp kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Lộ trình tinh giản cấp phó là: Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Triển lãm tỉnh Nam Định, tháng 01/2022; Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh Nam Định, tháng 7/2022; Bảo tàng tỉnh Nam Định, tháng 01/2024.

⁶ Công văn số 916/SVHTTDL-VP ngày 23/8/2021 về việc đăng ký tài khoản tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định hành chính trên Cổng DVC quốc gia;

Số lượng Phòng quản lý nhà nước và các đơn vị trực thuộc Sở hiện có gồm: 9 phòng chuyên môn và 6 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, về số lượng cơ bản ổn định không có sự tăng giảm, qua rà soát không có sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc Sở.

- Về phân cấp quản lý:

Tiếp tục rà soát việc thực hiện phân cấp quản lý về tổ chức và biên chế cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo đúng quy định của UBND tỉnh và quy định của pháp luật; Triển khai rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí cho công chức, viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10/09/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được Sở triển khai thực hiện đúng quy định.

- Về thực hiện Quy chế làm việc:

Tiếp tục chỉ đạo các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở duy trì thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh và Quy chế làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh; Tổ chức rà soát, bổ xung, sửa đổi quy chế làm việc của cơ quan; Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Sở VH TTDL và 6 đơn vị trực thuộc Sở theo đúng quy định.

Hiện nay Sở và 06 đơn vị trực thuộc Sở đều xây dựng Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ theo quy chế, hằng năm có sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức:

Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức: Sở đã hoàn chỉnh việc xây dựng, cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm trình phê duyệt⁷. Đối với 6 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở đã xây dựng từ năm 2020 tuy

⁷Tờ Trình số 910/TTr-SVHTTDL ngày 23/8/2021 V/v phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở VH TTDL tỉnh Nam Định;

- Đề án số 911/ĐA-SVHTTDL ngày 23/10/2021 V/v điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở VH TTDL; Công văn số 916/SVHTTDL-VP ngày 23/8/2021 V/v điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức Sở VH TTDL;

- Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thư viện tỉnh Nam Định thuộc Sở VH TTDL;

- Quyết định số 1854/QĐ-UBND Nam Định, ngày 27/8/2021 Về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của Sở VH TTDL;

nhiên theo văn bản mới nên đang chờ hướng dẫn của Sở Nội vụ để triển khai theo đúng quy định.

- Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Thực hiện tốt các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành. Trong đó, 9 phòng chuyên môn và 6 đơn vị trực thuộc thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng công chức và các quy định về sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức theo ngạch;

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Quý III đã cử 01 đồng chí tham gia lớp cao cấp lý luận chính trị; thường xuyên cử cán bộ công chức tham gia các lớp học nâng cao nghiệp vụ theo lĩnh vực phòng và cán bộ được phân công phụ trách⁸.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch luân chuyển vị trí công tác đối với các cán bộ thuộc diện luân chuyển đảm bảo theo quy định trong năm 2021.

5. Cải cách tài chính công

Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí hoạt động tại cơ quan, đơn vị (kể cả đơn vị trực thuộc) theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ:

+ Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành.

+ Chất lượng và hiệu quả công tác chuyên môn, nghiệp vụ đều đảm bảo về thời gian và quy trình theo yêu cầu và nhiệm vụ cấp trên giao.

- Việc rà soát xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị: Việc rà soát xây dựng được thảo luận công khai tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện phù hợp, hiệu quả trong năm.

6. Hiện đại hóa hành chính, xây dựng và phát triển chính phủ điện tử

a. Việc xây dựng và ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 789/KH-SVHTTDL ngày 07/9/2020 Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 của Sở. Chỉ đạo tăng cường, nâng cao hiệu quả khai thác các phần mềm qlvbsovhvttld.namdinh.gov.vn trong công việc được đảm bảo tất cả các văn bản đi và đến Sở VHTTDL (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; các hồ sơ công việc tại Sở được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm xử lý công việc có nội dung mật);

⁸ Công văn Số 641 /SVHTTDL-TCPC ngày 21/6/2021 về việc đăng ký học lớp Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức (thư viện, Bảo tàng); Công văn số 779/SVHTTDL-TCPC ngày 26/7/2021 V/v cử viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng sau đại học năm 2021; Công văn số 802/SVHTTDL-TCPC ngày 30/7/2021 về việc đăng ký bổ sung lớp sau đại học năm 2021

100% cán bộ, công chức, viên chức của Sở thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của Chính phủ, của tỉnh (...@namdinh.chinhphu.vn và ...@namdinh.gov.vn) sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trong việc ký số văn bản để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng. Các phần mềm ứng dụng khác như: Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương được duy trì khai thác sử dụng có hiệu quả. Trong Quý III, Sở đã đăng ký cấp mới chữ ký số cho 02 cá nhân và 01 tổ chức để sử dụng phục vụ trong công việc (khi có sự điều chỉnh về nhân sự).

Cổng Thông tin điện tử của Sở luôn thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời tin tức và cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phục vụ cho việc khai thác thông tin của tổ chức cá nhân. Bổ sung một số trang thiết bị, điều kiện làm việc, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc. Hệ thống kết nối được duy trì thường xuyên để tiếp nhận và xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

b. Việc triển khai dịch vụ công mức độ 4

Tiếp tục triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao, triển khai việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích 18/50 Hồ sơ;

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 4 là $130/142 = 91,5\%$ thủ tục hành chính.

Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến từ 15/6/2021 đến ngày 14/9/2021 là 50 hồ sơ (đạt 100%).

c. Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Duy trì, áp dụng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001:2015.

Sửa đổi quy trình giải quyết của các phòng để thống nhất giữa quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính với quy trình giải quyết của HTQLCL TCVN ISO 9001:2015.

Cập nhật những thay đổi trong quy trình ISO.

7. Thực hiện cơ chế một cửa và một cửa liên thông

- Tiếp tục phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định thực hiện Quy chế phối hợp theo quy định.

- Số thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan là: 142/142 thủ tục hành chính đạt 100%;

- Số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: Không

- Số thủ tục hành chính được thực hiện qua Phần mềm Hệ thống một cửa (dichvucong.namdinh.gov.vn) là: 142/142 thủ tục hành chính (đạt 100%);

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa (số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết, số lượng hồ sơ trả trước hạn, đúng hạn, quá hạn): Số hồ sơ tiếp nhận từ 15/6/2021 đến 14/9/2021 là 50 Hồ sơ đã giải quyết hồ sơ (đạt 100%); trước hạn và đúng hạn là 50 hồ sơ; trả quá hạn: 0 hồ sơ; đang giải quyết: 0 hồ sơ.

Sở cũng đã triển khai văn bản số 801/SVHTTDL-VP ngày 30/7/2021 về việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử cho công dân nhằm đáp ứng yêu cầu về phòng chống dịch covid - 19 tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân, cắt giảm chi phí, thời gian đi lại nhận kết quả thủ tục hành chính.

- Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nam Định, Sở VHTTDL đã xây dựng Kế hoạch số 791/KH-SVHTTDL ngày 28/7/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở VHTTDL; Thông báo số 792/TB-SVHTTDL ngày 28/7/2021 về việc Thông báo Phân công lãnh đạo, công chức làm đầu mối chính trong thực hiện Kế hoạch Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở VHTTDL.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Thuận lợi

Nhìn chung công tác cải cách hành chính của Sở VHTTDL đã được các phòng quản lý nhà nước và đơn vị trực thuộc Sở chủ động thực hiện theo đúng kế hoạch. Các thủ tục hành chính được duy trì nghiêm ýet theo đúng quy định; công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện nghiêm túc; công tác tài chính công công khai, minh bạch; việc sử dụng ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ cho công việc ngày càng hiệu quả.

Hoạt động tiếp nhận và trả kết của cán bộ công chức được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh thực hiện có hiệu quả, tạo điều kiện để giải quyết công việc của người dân thuận lợi, nhanh chóng. Nâng cao được tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức. 100% Hồ sơ của công dân được giải quyết trước hạn, đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn.

3.2. Khó khăn

- Nhiều thủ tục hành chính được ban hành nhưng trong nhiều năm không có phát sinh hồ sơ nên có nhiều bất cập trong việc đánh giá tỷ lệ các hồ sơ có phát sinh tại Sở VH-TTDL trong việc đánh giá kết quả cải cách hành chính.

Có những thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh thời gian giải quyết ngắn rất bất cập cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC QUÍ IV/2021

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt những nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021;

2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng, góp ý, thẩm định, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch phụ trách;

3. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu công việc được giao;

4. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong quá trình trao đổi, giải quyết công việc; tích cực nâng cao tỷ lệ văn bản đi sử dụng chữ ký số; thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin về công tác cải cách hành chính lên Cổng Thông tin điện tử của Sở;

5. Duy trì thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Trung tâm hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định.

6. Tăng cường công tác tự kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, kịp thời khắc phục những mặt thiếu sót tồn tại trong quá trình thực hiện, thực hiện tốt công tác thông tin báo cáo theo quy định.

7. Thực hiện quản lý tài chính đảm bảo dân chủ, công khai đúng chế độ theo luật ngân sách quy định. Quán triệt việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động tài chính của cơ quan, đơn vị đối với toàn thể công chức, viên chức, người lao động.

8. Xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2022.

Trên đây là báo cáo thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III, năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định./.

(Gửi kèm theo các phụ lục phần II mục 1,2,3,4,5,6,7,8)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để báo cáo)
- Sở Nội vụ;
- Các Đ/c Phó Giám đốc;
- Các phòng QLNN;
- Cổng TTĐT Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÍ III, NĂM 2021 CỦA SỞ VHTTDL

(Số liệu tính từ 15/6/2021 đến 14/9/2021)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SVHTTDL ngày tháng 9 năm 2021 của Sở VHTTDL)

| STT | Chỉ tiêu thống kê | Kết quả thống kê | | Ghi chú |
|-----------|--|------------------|---------|---|
| | | Đơn vị tính | Số liệu | |
| 1. | Công tác chỉ đạo điều hành CCHC | | | |
| 1.1. | Kế hoạch CCHC | | | Đã báo cáo ở kỳ báo cáo 6 tháng năm 2021 |
| 1.1.1. | Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch | 7 | | |
| 1.1.2. | Số nhiệm vụ đã hoàn thành | 5 | | |
| 1.1.3. | Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành | 11 | | <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 718/BC-SVHTTDL ngày 14/7/2021 Báo cáo Phân tích, đánh giá, kiểm điểm chỉ số CCHC năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2025 của Sở VHTTDL. - Báo cáo số 744/SVHTTDL-KHTC ngày 20/7/2021 về việc Tổng kết Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021". - Báo cáo số 745/BC-SVHTTDL ngày 20/7/2021 Tổng kết chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; - Báo cáo số 784/BC- SVHTTDL ngày 26/7/2021 Báo cáo 03 năm triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin của Sở VHTTDL (từ 01/7/2018 đến 30/6/2021). - Kế hoạch số 791/KH-SVHTTDL ngày 28/7/2021 Kế hoạch Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở VHTTDL. - Thông báo số 792/TB-SVHTTDL ngày 28/7/2021 Về việc Thông báo Phân công lãnh đạo, công chức làm đầu mối |

| | | | | |
|-----------|--|-----------------------------------|--|--|
| | | | | <p>chính trong thực hiện Kế hoạch Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở VH TTDL.</p> <p>- Báo cáo số 794/BC - SVH TTDL ngày 28/7/2021 Báo cáo đơn giản hóa Thủ tục hành chính năm 2021 của Sở VH TTDL.</p> <p>- Công văn số 801/SVH TTDL-VP ngày 30/7/2021 về việc triển khai trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử cho công dân nhằm đáp ứng yêu cầu về phòng chống dịch covid -19.</p> |
| 1.2. | Kiểm tra CCHC | | | Trong Kế hoạch kiểm tra là Quý 4/2021 |
| 1.1.1. | Số đơn vị đã kiểm tra | Kế hoạch kiểm tra 6 phòng, đơn vị | | |
| 1.1.2. | Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra | | | |
| 1.1.3. | Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong | | | |
| 1.3. | Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao | | | Thực hiện các nhiệm vụ của UBND tỉnh giao: Trong quý III/2021 trên phần mềm kiểm đếm văn bản http://vpubndtinh.namdinh.gov.vn/record/work/index Sở VH TTDL có 24 nhiệm vụ được UBND tỉnh giao có 22 văn bản đã hoàn thành trước hạn; 02 văn bản đang xử lý trong hạn; không có nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn. |
| 1.3.1. | Tổng số nhiệm vụ được giao | 24 | | |
| 1.3.2. | Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn | 22 | | |
| 1.3.3. | Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn | 0 | | |
| 1.4. | Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức (nếu có) | Có | | |
| 1.4.1. | Số lượng phiếu khảo sát | 50 | | |
| 1.4.2. | Hình thức khảo sát | Trực tuyến | | dichvucong.namdinh.gov.vn |
| 1.5. | Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp | Có | | <p>Kế hoạch số 114/KH-SVH TTDL ngày 02/02/2021 về việc Tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, cá nhân về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2021</p> <p><i>(Trong quý III chưa nhận được văn bản của tổ chức, cá nhân liên hệ được đối thoại với đơn vị)</i></p> |
| 2. | Cải cách thể chế | | | |

| | | | | |
|-----------|--|--------------|----|--|
| 2.1. | Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành | Văn bản | 01 | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án số 1255/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 về việc phê duyệt Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt ở tỉnh Nam Định đến năm 2030”. |
| 2.2. | Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền | Văn bản | 0 | |
| 2.3. | Số VBQPPL đã rà soát | Văn bản | 0 | |
| 2.4. | Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát | Văn bản | 0 | |
| 2.5. | Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong | Văn bản | 0 | |
| 3. | Cải cách thủ tục hành chính | | | - Quyết định số 1681/QĐ-UBND, ngày 09/08/2021 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TTDL. - Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 27/08/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở VH TTDL. |
| 3.1. | Thông kê TTHC | | | |
| 3.1.1. | Số TTHC công bố mới | 2 | | |
| 3.1.2. | Số TTHC bãi bỏ, thay thế, sửa đổi | 08 (sửa đổi) | | |
| 3.1.3. | Tổng số TTHC đang có hiệu lực | 142 | | |
| Trong đó | Số TTHC cấp tỉnh: | 142 | | |
| | Số TTHC cấp huyện: | 20 | | |
| | Số TTHC cấp xã: | 7 | | |
| 3.2. | Vận hành Cổng dịch vụ công | | | |
| 3.2.1. | Số TTHC đã cập nhật, công khai trên Cổng DVC quốc gia | 142 TTHC | | |
| 3.2.2. | Số TTHC mức độ 3 và 4 đã tích hợp lên Cổng DVC quốc gia | 130 TTHC | | dichvucong.namdinh.gov.vn |
| 3.3. | Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông | 142 TTHC | | |
| 3.3.1. | Số TTHC liên thông cùng cấp | 0 | | |
| 3.3.2. | Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền | 0 | | |
| 3.3.3. | Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ | 100% | | |
| 3.3.4. | Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa | 100% | | |
| 3.4. | Kết quả giải quyết TTHC | | | |

| | | | | |
|-----------|--|-----------------|--|---------------------------|
| 3.4.1. | Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn | 100% | | |
| 3.5. | Vận hành Cổng dịch vụ công | | | dichvucong.namdinh.gov.vn |
| 3.5.1. | Số TTHC được tích hợp lên Cổng DVC | 142 Thủ tục | | |
| 3.5.2. | Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC | 130 Thủ tục | | |
| 3.5.3. | Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến. | 62 Thủ tục | | |
| 4. | Cải cách tổ chức bộ máy HCNN | | | |
| 4.1. | Cơ cấu tổ chức bộ máy | | | |
| 4.1.1. | Số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh | Cơ quan, đơn vị | | |
| 4.1.2. | Số ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh | 0 | | |
| 4.1.3. | Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập | 0 | | |
| 4.1.4. | Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh | 0 | | |
| Trong đó | Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh | 0 | | |
| | Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương | 6 | | |
| | Tỷ lệ ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015 | (giảm 8 đơn vị) | | |
| 4.2. | Số liệu về biên chế công chức | | | |
| 4.2.1. | Tổng số biên chế được giao trong năm | 55 Người | | |
| 4.2.2. | Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo | 52 Người | | |
| 4.2.3. | Số hợp đồng lao động theo Nghị định 161 làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước | 01 Người | | |
| 4.2.4. | Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo | 0 Người | | |
| 4.2.5. | Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015 | 01 người | | |
| 4.3. | Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập | | | |

| | | | | |
|-----------|--|-----------------|--|---|
| 4.3.1. | Tổng số người làm việc được giao | 263 Người | | |
| 4.3.2. | Tổng số người làm việc có mặt | 250 Người | | |
| 4.3.3. | Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo | 0 Người | | |
| 4.3.4. | Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015 | 28 người | | |
| 5. | Cải cách chế độ công vụ | | | |
| 5.1. | Vị trí việc làm của công chức, viên chức | | | |
| 5.1.1. | Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định | Cơ quan, đơn vị | | - Quyết định số 1854/QĐ-UBND Nam Định, ngày 27/8/2021 về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của Sở VH TTDL; - Đối với 6 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở đã xây dựng từ năm 2020 tuy nhiên theo văn bản mới nên đang chờ hướng dẫn của Sở Nội vụ để triển khai theo đúng quy định. |
| 5.1.2. | Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định | Cơ quan, đơn vị | | |
| 5.1.3. | Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra | Cơ quan, đơn vị | | |
| 5.2. | Tuyển dụng công chức, viên chức | | | |
| 5.2.1. | Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) | 0 | | |
| 5.2.2. | Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt. | 0 | | |
| 5.2.3. | Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên. | 0 | | |
| 5.2.4. | Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển). | 0 | | |
| 5.2.5. | Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt. | 0 Người | | |
| 5.3. | Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo | | | |
| 5.3.1. | Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển | 0 | | |
| 5.3.2. | Số lãnh đạo cấp sở, ngành được bổ nhiệm mới | 0 | | |
| 5.3.3. | Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành được bổ nhiệm mới | 0 | | |
| 5.4. | Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền). | | | |

| | | | | |
|-----------|--|---------------|--|---|
| 5.4.1. | Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật. | 0 | | |
| 5.4.2. | Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật. | 0 | | |
| 5.4.3. | Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật. | 0 | | |
| 5.4.4. | Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật. | 0 | | |
| 6 | Cải cách tài chính công | | | |
| 6.1. | Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lũy kế đến thời điểm báo cáo) | 0 | | Hiện nay Sở VH TTDL có 6 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm: Bào Tàng tỉnh, TTVH Điện ảnh và Triển lãm, Nhà hát NT Truyền thống, Thư viện Tỉnh; Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT; Trung Tâm thể thao thành tích cao |
| 6.2. | Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo) | 0 | | |
| 6.3. | Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo) | 4/6 | | |
| 6.4. | Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lũy kế đến thời điểm báo cáo) | 2/6 | | |
| 6.5. | Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo) | 0 | | |
| 7. | Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số | | | |
| 7.1. | Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 2.0 | 1 | | |
| 7.2. | Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến; Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện. Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã. | Đã hoàn thành | | |
| 7.3. | Hệ thống thông tin báo cáo và kết nối với | 2 | | |

| | | | | |
|-------------|--|-----------------------|--|---|
| | Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia | | | |
| 7.4. | Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được cấp chứng thư số. | 100% | | Sở và 6/6 đơn vị đã được cấp chứng thư số, đều cập nhật, sửa đổi khi có sự điều chuyển vị trí của các lãnh đạo đơn vị |
| 7.5. | Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP). | 2 | | |
| 7.6. | Số liệu về trao đổi văn bản điện tử | | | |
| 7.6.1. | Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã | Đảm bảo đúng quy định | | |
| Trong đó | Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh | 100 % | | |
| 7.6.2. | Tổng số VĂN BẢN ĐI giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh | 495 Văn bản đi | | Trong Quý III, đã ban hành 495 văn bản đi đều dưới dạng điện tử (không tính văn mật) |
| Trong đó | Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử). | 100% | | |
| | Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy | 0 | | |
| 7.7. | Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh | | | Dichvucong.namdinh.gov.vn |
| 7.7.1. | Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống | 100% | | |
| 7.8. | Dịch vụ công trực tuyến | | | |
| 7.8.1. | Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 | 04 TTHC | | |
| 7.8.2. | Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4 | 126 TTHC | | |
| 7.8.3. | Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3 | 0 | | |
| 7.8.4. | Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4 | 100 % | | 50/50 hồ sơ nộp trực tuyến nhận kết quả qua BCCI 18 HS; 32 HS nhận qua mạng |